UBND PHƯỜNG TÂY HOA LƯ
TRƯỜNG MN NINH HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88/QĐ-MNNH

Tây Hoa Lư, ngày 01 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2026
của Trường Mầm non Ninh Hòa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NINH HÒA

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh khóa XV về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thù, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Tây Hoa Lư khó I về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu chi ngân sách địa phương phường Tây Hoa Lư năm 2026;

Căn cứ Quyết đinh số 1868/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Tây Hoa Lư về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố, công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Mẫu biểu số 74 (Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận liên quan và bộ phận kế toán của trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON NINH HÒA

Hoàng Thị Thu Hường

UBND PHƯỜNG TÂY HOA LƯ
TRƯỜNG MN NINH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Hoa Lư, ngày 01 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN
Về việc Niêm yết công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2026

I. Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 01 tháng 04 năm 2026

II. Địa điểm: Trường Mầm non Ninh Hòa

Thành phần:

1. Bà Hoàng Thị Thu Hường	- Hiệu trưởng	- Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Dinh	- Phó hiệu trưởng	- Phó ban
3. Bà Phạm Thị Thu Phượng	- Phó hiệu trưởng	-Thành viên
4. Bà Phạm Thị Thùy Linh	- TTTVP, Kế toán	-Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Minh Hòa	- TTND	- Thư ký
6. Bà Phạm Thị Tuyết	- Thư ký, Bí thư ĐTN	- Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Kim Uyên	- Thủ quỹ	-Thành viên

III. Nội dung:

1.Công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường mầm non Ninh Hòa.

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2.Về hình thức và thời điểm, thời gian niêm yết công khai.

Niêm yết công khai tại bảng thông báo cơ quan đảm bảo thuận tiện cho cán bộ cơ quan biết.

Thời gian bắt đầu niêm yết: 01/04/2026

Thời gian kết thúc niêm yết: 01/05/2026

3. Tổ chức thực hiện.

Đ/c Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong cơ quan nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10h30 phút cùng ngày và không ai có ý kiến nào khác. Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ	HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Tuyết	Hoàng Thị Thu Hường

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA NIÊM YẾT

Nguyễn Thị Dinh	*Phạm Thị Thu Phượng*	*Phạm Thị Thùy Linh*
Nguyễn Thị Minh Hòa	*Nguyễn Thị Kim Uyên*	

UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TÂY HOA LƯ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1868/QĐ-UBND	*Tây Hoa Lư, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂY HOA LƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương , phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 2661/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định 2638/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 03 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình V/v Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ- UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Tây Hoa Lư khóa I về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương phường Tây Hoa Lư năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường Tây Hoa Lư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026 cho các phòng, ban, các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường như sau:

(có các biểu chi tiết đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Giao Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thông báo, cấp phát các khoản chi ngân sách nhà nước năm 2026. Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực V và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hưng

UBND PHƯỜNG TÂY HOA LƯ

PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Của đơn vị: **Trường Mầm non Ninh Hoà phường Tây Hoa Lư**
Chương 822 - Loại 070 - Khoản 071

Mã số QHNS: 1118711

Mã KBNN nơi giao dịch: 1311 - Kho Bạc Nhà nước khu vực V

(Kèm theo Quyết định số 1868/QĐ - UBND ngày 19/12/2025 của UBND phường Tây Hoa Lư)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán
	Kinh phí NSNN	**7.687.060.000**
I	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**7.676.000.000**
1	**Lương và các khoản trích theo lương; các khoản có tính chất lương**	**6.636.000.000**
2	**Kinh phí nghiệp vụ giao theo định mức biên chế**	**1.040.000.000**
Ii	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**11.060.000**
-	Phần tuyển sinh đầu cấp, Phần mềm Smart IR, Phần mềm quản lý nhà trường, …	11.060.000

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON NINH HÒA Biểu 02

DỰ TOÁN CHI TIẾT CHI THEO MỤC LỤC NGÂN SÁCH

(Kèm theo Dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026)

ĐVT: đồng

TT	Mục lục ngân sách	Nội dung chi	Dự toán 2026
	Kinh phí NSNN		**7.687.060.000**
I	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**		**7.676.000.000**
I.1	Lương và các khoản trích theo lương; các khoản có tính chất lương		**6.636.000.000**
1	**6000**	**Tiền lương**	**3.521.600.000**
2	6001	Lương ngạch bậc	3.521.600.000
3	**6100**	**Phụ cấp lương**	**2.054.400.000**
4	6101	Phụ cấp chức vụ	60.000.000
5	6112	Phụ cấp ưu đãi	1.283.800.000
6	6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	5.600.000
7	6115	Phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thâm niên vượt khung	705.000.000
8	**6300**	**Các khoản đóng góp**	**1.060.000.000**
9	6301	Bảo hiểm xã hội	761.000.000
10	6302	Bảo hiểm y tế	162.000.000
11	6303	Kinh phí công đoàn	91.000.000
12	6304	Bảo hiểm thất nghiệp	46.000.000
I.2	**Chi nghiệp vụ**		**1.040.000.000**
1	**6250**	**Phúc lợi tập thể**	**314.000.000**
	6299	Chi khác	306.000.000
		Tết âm lịch : 34 người x 3,000.000đ/người	*102.000.000*
		8.3, 30.4-1.5, 2-9, 20.10, tết dương lịch, hội nghị CCVC: 34 x 500.000đ/ người	*102.000.000*
		20.11: 34 x 3.000.000đ/ người	*102.000.000*
	6254	Khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên 40 x 200.000đ/ người	8.000.000
2	**6500**	**Thanh toán dịch vụ công cộng**	**106.800.000**
	6501	Tiền điện (6.500.000đ x 12 tháng)	78.000.000
	6502	Tiền nước (2.400.000đ x 12 tháng)	28.800.000
3	**6550**	**Vật tư văn phòng**	**65.020.000**

TT	Mục lục ngân sách	Nội dung chi	Dự toán 2026
	6551	Văn phòng phẩm: mua giấy in, bìa, túi cúc, …..	25.000.000
	6552	Mua sắm công cụ dụng cụ văn phòng	20.000.000
	6599	Vật tư văn phòng khác: Mua thuốc muỗi; men bể phốt,bạt che nắng, cốc chén đồ dùng văn phòng, …	20.020.000
4	**6600**	**Thông tin tuyên truyền liên lạc**	**19.140.000**
	6605	Tiền mạng internet (345.000đ x 12 tháng)	4.140.000
	6649	Khác:	15.000.000
		chữ ký số, hóa đơn điện tử,...	*15.000.000*
5	**6750**	**Chi phí thuê mướn**	**228.000.000**
	6757	Thuê lao động trong nước	108.000.000
		Bảo vệ (2 người x 4.500.000đ x 12 tháng)	*108.000.000*
	6799	Chi phí thuê mướn khác	120.000.000
		Thuê trang phục cho cô và trẻ trong các chuyên đề, hội thi	*36.000.000*
		Thuê rạp sự kiện, âm thanh, ánh sáng	*84.000.000*
6	**7000**	**Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành**	**204.040.000**
	7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	155.000.000
		Đồ dùng phục phụ trang trí trường, nhóm lớp, trang trí làm đồ dùng đồ chơi trong hội học hội giảng, hội thi, chuyên đề, vật tư, đò dùng phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ,...	
	7049	Chi khác	49.040.000
7	**7750**	**Chi khác**	**40.000.000**
	7761	Chi tiếp khách	15.000.000
	7799	Chi khác (chi cho nhân viên hợp đồng trường)	25.000.000
		Tết âm lịch : 6 người x 1.500.000đ/người	9.000.000
		8.3, 30.4-1.5, 2-9, 20.10, tết dương lịch :6 x 300.000đ/ người	9.000.000
		20.11: 4 x 1.500.000đ/ người + 2 x 500.000đ/người	7.000.000
8	**7900**	**Chi cho các sự kiện lớn**	**20.000.000**

TT	Mục lục ngân sách	Nội dung chi	Dự toán 2026
	7903	Chi kỷ niệm ngày lễ lớn	20.000.000
9	**7050**	**Mua sắm tài sản vô hình**	**20.000.000**
	7053	Chi duy trì phần mềm	20.000.000
10	**6650**	**Hội nghị**	**23.000.000**
	6657	*Thuê Loa đài, phông rạp trong các sự kiện: Khai giảng, chuyên đề cấp huyện, cấp tỉnh, lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi, Tết thiếu nhi 1.6,...*	23.000.000
II	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**		**11.060.000**
1	**7050**	**Mua sắm tài sản vô hình**	**11.060.000**
	7053	phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm Smart IR, phần mềm quản lý nhà trường,…	11.060.000

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG MẦM NON NINH HÒA

Hoàng Thị Thu Hường

Đơn vị: Trường MN Ninh Hòa **Mẫu biểu số 74**
Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Kèm theo quyết định số 88/QĐ - MNNH ngày 01/04/2026 của trường MN Ninh Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	***Chi sự nghiệp…..***	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	***Chi quản lý hành chính***	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2	Phí	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**7.687.060.000**
1	**Nguồn ngân sách trong nước**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**7.687.060.000**
3.1	**Kinh phí thường xuyên giao tự chủ**	**7.676.000.000**
-	Lương và các khoản trích theo lương; các khoản có tính chất lương	6.636.000.000
	Kinh phí nghiệp vụ giao theo định mức biên chế	1.040.000.000
3.2	**Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ**	**11.060.000**
-	Kinh phí không tự chủ	11.060.000
-	Kinh phí cấp bù học phí	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	

5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	

Tây Hoa Lư, Ngày 01 tháng 04 năm 2026

Kế toán

Phạm Thị Thùy Linh

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

Hoàng Thị Thu Hường

UBND PHƯỜNG TÂY HOA LƯ
TRƯỜNG MN NINH HOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Hoa Lư, ngày 01 tháng 04 năm 2026

THUYẾT MINH

Công khai dự toán thu chi Ngân sách Nhà nước năm 2026
Theo TT 26/2026/TT-BTC

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND phường Tây Hoa Lư về việc giao dự toán ngân sách năm 2026;

Trường MN Ninh Hoà thuyết minh công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 như sau:

PHẦN I: CÔNG KHAI THUYẾT MINH SỐ LIỆU

Chi tiết tại biểu mẫu số 74 ban hành kèm theo thông tư số 26/2026/TT- BTC ngày 25/3/2026 đính kèm.

1/ Thu ngân sách: 7.687.060.000 đồng

Trong đó:

- Nguồn tự chủ:	**7.676.000.000 đồng**
+ Lương và các khoản trích theo lương:	*6.636.000.000 đồng*
+ Kinh phí nghiệp vụ giao theo định mức:	*1.040.000.000 đồng*
- Nguồn không tự chủ:	**11.060.000. đồng**
+ Phần mềm:	11.060.000 *đồng*

3/ Chi ngân sách:

Chi ngân sách năm 2026 là: 7.687.060.000 đồng

Trong đó:

+ Ngân sách từ nguồn tự chủ là: 7.676.000.000đ đồng

+ Ngân sách từ nguồn không tự chủ là: 11.060.000 đồng

PHẦN II: THỜI GIAN CÔNG KHAI